

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 8

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum và các Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 8222/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Kon Tum⁽¹⁾, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại khoản 1 Điều 63 Luật Đầu tư công quy định về trình, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách địa phương: “*Trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp kế hoạch đầu tư công năm sau, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án*”. Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông nhất tại cuộc họp ngày 19 tháng 11 năm 2024.

phương năm 2025 tỉnh Kon Tum là phù hợp quy định của pháp luật. Đồng thời, là cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2025 nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Đưa ra danh mục các dự án, nhiệm vụ và mức vốn bố trí cho từng dự án, nhiệm vụ theo từng nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025, đồng thời đề xuất một số giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo: Dự thảo Nghị quyết phải tuân thủ theo các quy định tại Luật Đầu tư công và các Nghị định, hướng dẫn của Trung ương. Việc lựa chọn danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án để đưa vào thực hiện trong kế hoạch năm 2025 phải phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024, Công văn số 8222/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Kon Tum; lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết: Nghị quyết gồm có 2 Điều, nội dung cơ bản của các điều như sau:

- Điều 1: Phê duyệt Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2025, gồm: (1) Phê duyệt tổng kế hoạch vốn; (2) Danh mục và mức vốn phân bổ cho các dự án.

- Điều 2: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết: Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2025 là **2.504.067** triệu đồng, địa phương giao tăng hơn so với mức vốn trung ương giao là 1.521.977 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất.

a) *Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương là 2.496.667 triệu đồng, bao gồm:*

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 552.690 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.861.977 triệu đồng, trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất do Trung ương giao 340.000 triệu đồng và nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất từ các dự án có sử dụng đất tỉnh giao tăng thêm là 1.521.977 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 82.000 triệu đồng.

b) *Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng:*
Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

V. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN

Danh mục và mức vốn đầu tư bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2025 được phân bổ như sau:

1. *Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức là 552.690 triệu đồng:*

a) *Phân cấp cho các huyện, thành phố 235.066 triệu đồng (bằng mức vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025):*

- Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 81.791 triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư vùng kinh tế động lực 71.991 triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 30.830 triệu đồng (*ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục*).
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp 30.999 triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị 11.955 triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách 7.500 triệu đồng.

b) *Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng 317.624 triệu đồng:*

- Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương 40.000 triệu đồng.
- Bố trí đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 15.000 triệu đồng.
- Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành 500 triệu đồng.
- Bố trí vốn để thực hiện 14 dự án chuyển tiếp là 207.584 triệu đồng (*trong đó: 11 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 là 174.093 triệu đồng và 03 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 là 33.491 triệu đồng*).
- Bố trí 04 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2025 là 54.540 triệu đồng (*trong đó: 02 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 là 39.540 triệu đồng và 02 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 là 15.000 triệu đồng*).

2. Nguồn thu tiền sử dụng đất 1.861.977 triệu đồng:

- Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng 509.200 triệu đồng.
- Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 224.135 triệu đồng.
- Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng 1.206.642 triệu đồng (trong đó: thực hiện 20 dự án chuyển tiếp với tổng kế hoạch là 1.089.719 triệu đồng và 03 dự án khởi công mới với tổng mức vốn bố trí là 116.923 triệu đồng).

3. Nguồn thu xổ số kiến thiết 82.000 triệu đồng:

- Bố trí để đầu tư 01 dự án chuyển tiếp thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình 32.000 triệu đồng.
- Bố trí để đầu tư 01 dự án khởi công mới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo 50.000 triệu đồng.

4. Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng:
Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Chi tiết báo cáo tại Phụ lục và các Biểu kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết định (có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (đ/b);
- Sở Tài chính (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn